

Bản án số: 512/2025/HS-PT
Ngày: 12/9/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên.

Các Thẩm phán:

- Bà Phạm Uyên Thy
- Ông Ngô Đức Thụ

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thủy Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 414/2025/TLPT-HS ngày 13/8/2025 đối với các bị cáo Lý Quốc V, Trần Huệ C, Tất Vĩnh H, Lê Thị M do có kháng cáo của các bị cáo Lý Quốc V, Trần Huệ C, Tất Vĩnh H và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2025/HS-ST ngày 25/6/2025 của Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân Khu vực X, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Các bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị:

1. Lý Quốc V; sinh năm 1968 tại Thành phố H; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 1136/7A Đường B, Phường 12, Quận A, Thành phố H; chỗ ở: 236/6 đường TP, Phường 8, Quận A, Thành phố H; nghề nghiệp: In lụa, bao bì; trình độ V hóa 02/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý G và bà Lữ Bửu B1, có vợ và 01 con sinh năm 1993; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (có mặt)

2. Trần Huệ C; sinh năm 1979 tại Thành phố H; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 123 Lầu 2 đường H, Phường 10, Quận F, Thành phố H; chỗ ở: 358/6 đường PĐ, Phường 16, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Kinh doanh thuốc đông y; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Y (chết) và bà Lý Thị T (chết), có vợ và 02 con (lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2010); tiền án: Không có;

tiền sự: Không có; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

3. Tất Vĩnh H; sinh năm 1972 tại Thành phố H; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 492/13 đường TP, Phường 6, Quận A, Thành phố H; nghề nghiệp: Làm công; trình độ V hóa 6/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu O (chết) và bà Tất Tiêu L, có vợ và 01 con sinh năm 2015; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

4. Lê Thị M; sinh năm 1976 tại Thành phố H; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 160/30 đường ĐC, Phường 9, Quận A, Thành phố H; chỗ ở: 1136/6 Đường B, Phường 12, Quận A, Thành phố H; nghề nghiệp: Làm công; trình độ V hóa 7/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê V M1 và bà Huỳnh N (chết), có chồng và 01 con sinh năm 2001; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

+ Người bào chữa:

1/ Luật sư Nguyễn Thị M1, văn phòng Luật sư ĐV, Đoàn luật sư Thành phố H bào chữa cho bị cáo Tất Vĩnh H (có mặt).

2/ Luật sư Nguyễn Đỗ Bảo Ch, văn phòng Luật sư ĐV, Đoàn luật sư Thành phố H bào chữa cho bị cáo Lý Quốc V (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 15 phút ngày 31/3/2023, tại trước số 181/16 đường BT, Phường 9, Quận A, Tổ tuần tra 363 Công an Thành phố H phát hiện Lý Quốc V điều khiển xe mô tô biển số 59U2-239.xx chở Nguyễn Thị Tuyết U có biểu hiện nghi vấn nên kiểm tra, phát hiện trong điện thoại di động của V số 0939355xxx và U số điện thoại 0778923xxx có tin nhắn mua bán số đề nên bàn giao Công an Phường 9, Quận A làm rõ. Sau đó, toàn bộ vụ việc được Công an Phường 9, Quận A chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận A giải quyết.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận A, Lý Quốc V khai nhận: Từ khoảng giữa tháng 3/2023, V sử dụng số điện thoại 0939355xxx để thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền (dưới hình thức ghi số đề) bằng cách thức nhận tin nhắn mua bán số đề từ số điện thoại 0778923xxx của Nguyễn Thị Tuyết U; số điện thoại 0903105xxx của Trần Huệ C; số điện thoại 0706149xxx của Tất Vĩnh H; số điện thoại 0902549xxx, 0906862xxx của Lâm Bá P; số điện thoại 0932651xxx của Lê Thị M; số điện thoại 0908880xxx, 0916783xxx của Lý Quốc V1; số điện thoại 0907999xxx của Tất Sở Z; số điện thoại 0906828xxx của Diệc Vĩnh Q và số điện thoại 0708620xxx (của người không rõ lai lịch). Khi

khách mua số đề, V chỉ lấy 80% trên tổng số tiền mà khách mua số đề, rồi tổng hợp số đề có số tiền lớn giao lại cho H2 (chưa rõ lai lịch) thông qua số điện thoại 0906807xxx để hưởng 04% tiền hoa hồng trên tổng số tiền ghi đề mà V giao cho H2, những số đề có số tiền nhỏ V sẽ giữ lại trực tiếp thắng thua với khách. Tỷ lệ trúng thưởng H2 giao cho V như sau: ghi 02 con số tỷ lệ 01 thắng 74 lần, 03 con số tỷ lệ 01 thắng 640 lần; 04 con số tỷ lệ 01 thắng 5400 lần, V thỏa thuận tỷ lệ trả thưởng với khách mua số đề như sau: ghi 02 con số tỷ lệ 01 thắng 73 lần, 03 con số tỷ lệ 01 thắng 630 lần; 04 con số tỷ lệ 01 thắng 5.300 lần, kết quả trúng thưởng dựa trên kết quả của xổ số miền Nam, miền Trung và Hà Nội. Hàng ngày, sau khi có kết quả của xổ số, V tính tiền mua bán số đề và tiền thắng, thua rồi nhắn tin cho khách mua số đề. Cơ quan điều tra đã chứng minh được V đánh bạc với Trần Huệ C, Tất Vĩnh H và Lê Thị M với số tiền cụ thể như sau:

1. Trần Huệ C khai nhận: Sử dụng số điện thoại 0903105xxx nhắn tin mua số đề qua số điện thoại 0939355xxx của V từ ngày 20/3/2023 đến ngày 26/3/2023. Kết quả phục hồi dữ liệu từ điện thoại di động hiệu iPhone X, số IMEI là 359409085226058 của Trần Huệ C có tin nhắn C mua số đề của V 07 lần, như sau:

- Ngày 20/3/2023, C mua số 11, 19, 52 bao lô 200.000 đồng và 911, 819, 519, 952 bao lô 200.000 đồng của xổ số Thành phố H và Đồng Tháp với số tiền 48.800.000 đồng. Kết quả C trúng thưởng số 11 của xổ số Đồng Tháp với số tiền là 14.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa C và V ngày 20/3/2023 là 63.400.000 đồng.

- Ngày 22/3/2023, C mua số mua số 11, 19, 65, 15 bao lô 200.000 đồng và 911, 819, 519, 565, 815 bao lô 200.000 đồng của xổ số Đồng Nai và Cần Thơ với số tiền 62.800.000 đồng. Kết quả C trúng thưởng số 65 của xổ số Cần Thơ với số tiền là 14.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa C và V ngày 22/3/2023 là 77.400.000 đồng.

- Ngày 22/3/2023, C mua số 11, 19, 15 bao lô 200.000 đồng và mua số 911, 819, 519, 815 bao lô 200.000 đồng của xổ số Hà Nội với số tiền 34.600.000 đồng. Kết quả không trúng thưởng. Tổng số tiền đánh bạc giữa C và V ngày 22/3/2023 là 34.600.000 đồng.

- Ngày 23/3/2023, C mua số 19, 09, 52, 10, 11 bao lô 200.000 đồng và 819, 519, 509, 510, 911, 552 bao lô 100.000 đồng của xổ số Tây Ninh và An Giang với số tiền 56.400.000 đồng. Kết quả C trúng số 19, 11 của xổ số An Giang với số tiền là 29.200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa C và V ngày 23/3/2023 là 85.600.000 đồng.

- Ngày 25/3/2023, C mua số 79, 11, 51, 19 bao lô 200.000 đồng và 879, 911, 811, 519, 251, 819 bao lô 200.000 đồng của xổ số Thành phố Hồ Chí Minh và Long An với số tiền 69.600.000 đồng; mua số 65 bao lô 200.000 đồng và số 665 bao lô 200.000 đồng của xổ số Thành phố Hồ Chí Minh và Long An với số tiền 14.000.000 đồng. Kết quả C trúng thưởng số 79 của xổ số Thành phố Hồ

Chí Minh và số 51 của xổ số Long An với số tiền là 29.200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa C và V ngày 25/3/2023 là 112.800.000 đồng.

- Ngày 25/3/2023, C mua số 11, 19, 32, 65, 47 bao lô 200.000 đồng và mua số 911, 811, 519, 647, 665, 932 bao lô 100.000 đồng của xổ số Hà Nội với số tiền 40.800.000 đồng. Kết quả không trúng thưởng. Tổng số tiền đánh bạc giữa C và V ngày 25/3/2023 là 40.800.000 đồng.

- Ngày 26/3/2023, C mua số 11, 79, 29, 65, 19 bao lô 200.000 đồng và 911, 811, 529, 519, 819, 879, 665 bao lô 200.000 đồng của xổ số Tiền Giang và Kiên Giang với số tiền 83.600.000 đồng. Kết quả C không trúng thưởng. Tổng số tiền đánh bạc giữa C và V ngày 26/3/2023 là 83.600.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc giữa V và C từ ngày 20/3 đến ngày 26/3/2023 của xổ số miền Nam là 335.200.000 đồng; của xổ số Hà Nội là 75.400.000 đồng. Hiện tại C còn nợ V tiền mua số đề là 80.880.000 đồng.

2. Lê Thị M khai nhận: Ngày 26/3/2023, M sử dụng số thuê bao 0932651xxx nhắn tin mua số đề vào số điện thoại 0939355xxx của V. Sau khi mua số đề, M đã xóa hết tin nhắn liên quan và không nhớ cụ thể là mua những số đề nào của xổ số TG. Kết quả phục hồi dữ liệu di động iPhone 6 Plus, của Lý Quốc V có tin nhắn ghi số đề liên quan đến số thuê bao 0932651xxx (của M) như sau:

- Ngày 26/3/2023, M mua số đề của V của xổ số TG với số tiền 7.462.500 đồng. Kết quả M trúng thưởng 5.930.000 đồng.

- Ngày 26/3/2023, M mua số đề của xổ số Hà Nội số tiền 4.787.500 đồng. Kết quả không trúng thưởng.

Tổng số tiền đánh bạc giữa M và V trong ngày 26/3/2023, của xổ số Tiền Giang là 13.392.000 đồng và của xổ số Hà Nội là 4.837.000 đồng. M đã trả hết số tiền đánh bạc cho V.

3. Tất Vĩnh H khai nhận: Từ tháng 3/2023, H sử dụng số điện thoại 0706149xxx lắp vào điện thoại Iphone 6S Plus để ghi số đề sau đó gửi qua số điện thoại 0939355xxx của V để hưởng hoa hồng 04% trên tổng số tiền ghi đề, H đã rút bỏ sim số 0706149xxx từ trước khi cơ quan công an mời làm việc và xóa hết tin nhắn trong điện thoại này, H không nhớ được nơi rút sim và không biết thông tin lai lịch của những khách mua số đề. Kết quả phục hồi dữ liệu điện thoại của H không có dữ liệu liên quan ghi số đề. H và V thỏa thuận tỷ lệ trả thưởng như sau: ghi 02 con số tỷ lệ 01 thắng 74 lần, 03 con số tỷ lệ 01 thắng 640 lần. Sau đó, H trả thưởng lại cho người mua đề như sau: ghi 02 con số tỷ lệ 01 thắng 73 lần, 03 con số tỷ lệ 01 thắng 630 lần.

Căn cứ kết quả phục hồi dữ liệu di động iPhone 6 Plus của Lý Quốc V có tin nhắn liên quan đến số thuê bao 0706149xxx (H) như sau:

- Ngày 25/3/2023, H mua số đề của V của xổ số Thành phố Hồ Chí Minh và Long An với số tiền 14.040.000 đồng. Kết quả không trúng thưởng.

- Ngày 25/3/2023, H mua số đề của V của xổ số Hà Nội với số tiền 16.200.000 đồng. Kết quả không trúng thưởng.

Tổng số tiền đánh bạc giữa H và V vào ngày 25/3/2023 của xổ số Thành phố Hồ Chí Minh và Long An là 14.040.000 đồng và của xổ số Hà Nội là 16.200.000 đồng. H chưa trả tiền đánh bạc nên còn nợ V 23.225.000 đồng tiền ghi sổ đề.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận A, các bị cáo V, C, H và M khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận A chứng minh được các đối tượng có hành vi đánh bạc với Lý Quốc V nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, cụ thể:

1. Diệc Vĩnh Q khai nhận: Ngày 23/3/2023, Q sử dụng tài khoản Zalo tên “Prince Bill” đăng ký bằng số điện thoại 0906828xxx nhắn tin đến tài khoản Zalo tên “Mạnh” của V để mua số đề của xổ số miền Nam với số tiền 1.480.000 đồng (do thời gian đã lâu Q không nhớ cụ thể là đã mua những số nào của xổ số Vĩnh Long).

2. Tất Sở Z khai nhận: Ngày 25/3/2024, Z sử dụng số 0907999xxx nhắn tin mua số đề của V, Z đã xóa hết tin nhắn nên không nhớ đã mua số đề nào của xổ số Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ kết quả phục hồi dữ liệu từ điện thoại Iphone 6Plus của V có nội dung tin nhắn ngày 25/3/2023 mua số đề với số tiền 160.000 đồng, kết quả của xổ số Z không trúng thưởng.

3. Lâm Bá P khai nhận: P có đăng ký và sử dụng số điện thoại 0902549xxx nhắn tin vào số điện thoại 0939355xxx của V để mua số đề vào các ngày:

- Ngày 26/3/2023, P mua số đề của xổ số Tiền Giang với số tiền 60.000 đồng, mua số đề của xổ số Hà Nội là 100.000 đồng. Kết quả không trúng thưởng.

- Ngày 27/3/2023, P mua số đề của xổ số Thành phố H với số tiền là 60.000 đồng. Kết quả không trúng thưởng.

4. Lý Quốc V1 khai nhận: Vào ngày 24/3/2023, sử dụng số điện thoại 0916783xxx nhắn tin vào số điện thoại 0939355xxx của V để mua số đề của xổ số Vĩnh Long với số tiền 435.000 đồng. Kết quả không trúng thưởng. Do đã xóa tin nhắn, đổi điện thoại và thời gian đã lâu nên V1 không còn nhớ những số đề nào.

5. Nguyễn Thị Tuyết U khai nhận: Do U là người làm công cho V tại xưởng in lụa, bao bì tại 236/6 TP, Phường 8, Quận A. Từ giữa tháng 3/2023, U có sử dụng tài khoản zalo “U Nguyễn” để nhận bán số đề cho tài khoản “Sang Ngang” của Hồ Vũ P1; sử dụng số điện thoại 0778923xxx bán số đề qua tin nhắn cho các số điện thoại 0972115xxx của Hoa Thị Cẩm Nh, số điện thoại 0764771xxx của La Vĩ H3. Sau đó, U chuyển lại cho V qua số điện thoại 0939355xxx hoặc U đưa cho V xem trực tiếp số đề xem để V tính tiền số đề trong ngày và U được hưởng 04% tiền hoa hồng trên tổng số tiền số đề giao lại cho V. U không nhớ rõ số tiền đã được hưởng lợi từ việc mua bán số đề và đã tiêu xài cá nhân hết. U và V thỏa thuận tỷ lệ trả thưởng như sau: ghi 02 con số tỷ lệ 01 thắng 74 lần, 03 con số tỷ lệ 01 thắng 640 lần. Sau đó, U trả thưởng lại cho

người mua đề như sau: ghi 02 con số tỷ lệ 01 thắng 73 lần, 03 con số tỷ lệ 01 thắng 630 lần. Từ ngày 14/3 đến ngày 31/3/2023, U bán số đề cho Hồ Vũ P1, La Vĩ H3, Hoa Thị Cẩm Nh. Qua kiểm tra điện thoại của U chỉ có tin nhắn giao lại số đề cho V vào ngày 31/3/2023 (còn các ngày không có thông tin mua bán số đề giữa V với U), U ghi số đề một mình, không có giúp sức V trong việc mua bán số đề (lời khai của U phù hợp với lời khai của V) và các lần U bán số đề đều chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, cụ thể:

5.1. Hồ Vũ P1 khai nhận: P1 sử dụng tài khoản zalo “Sang Ngang” mua số đề với tài khoản “U TP” của U, P1 đã xóa hết tin nhắn mua số đề với U do lo sợ bị Cơ quan Công an mời làm việc. Tiến hành cho P1 và U trực tiếp kiểm tra tin nhắn mua bán số đề của P1 trên điện thoại Redmi của U, P1 và U xác định số tiền mà P1 đã mua số đề của U vào các ngày và số tiền đánh bạc, cụ thể như sau:

- Ngày 14/3/2023, mua số đề với số tiền 1.008.000 đồng. Kết quả trúng 730.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.738.000 đồng.

- Ngày 14/3/2023, mua số đề với số tiền 964.000 đồng. Kết quả trúng thưởng 730.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.694.000 đồng.

- Ngày 15/3/2023, mua số đề của xổ số Hà Nội với số tiền 714.000 đồng. Kết quả trúng thưởng 1.990.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 2.704.000 đồng.

- Ngày 15/3/2023, mua số đề của xổ số Miền Nam với số tiền 984.000 đồng. Kết quả trúng thưởng 730.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.714.000 đồng.

- Ngày 16/3/2023, mua số đề của xổ số Miền Nam với số tiền 1.300.000 đồng. Kết quả trúng thưởng 730.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 2.030.000 đồng.

- Ngày 16/3/2023, mua số đề của xổ số Hà Nội. Kết quả không trúng thưởng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.038.000 đồng.

- Ngày 17/3/2023, mua số đề với số tiền 652.000 đồng. Kết quả không trúng thưởng. Tổng số tiền đánh bạc là 652.000 đồng.

- Ngày 18/3/2023, mua số đề với số tiền 642.000 đồng. Kết quả không trúng thưởng. Tổng số tiền đánh bạc là 642.000 đồng.

- Ngày 28/3/2023, mua số đề của xổ số Bến Tre với số tiền 652.000 đồng. Kết quả không trúng thưởng. Tổng số tiền đánh bạc là 625.000 đồng.

- Ngày 28/3/2023, mua số đề của xổ số Hà Nội với số tiền 612.000 đồng. Kết quả không trúng thưởng. Tổng số tiền đánh bạc là 612.000 đồng.

5.2. La Vĩ Hoa khai nhận: Hoa có sử dụng số điện thoại 0764771xxx nhắn tin vào số điện thoại 0778923979 của U để mua các số đề trong các ngày:

- Ngày 30/3/2023, mua số đề của xổ số Miền Nam với số tiền 315.000 đồng. Kết quả không trúng thưởng. Tổng số tiền đánh bạc là 315.000 đồng.

- Ngày 30/3/2023, mua số đề của xổ số Hà Nội với số tiền 215.000 đồng. Kết quả không trúng thưởng. Tổng số tiền đánh bạc là 215.000 đồng.

- Ngày 31/3/2023, mua số đề của xổ số Vĩnh Long với số tiền 275.000 đồng. Kết quả của xổ số trúng thưởng 365.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 640.000 đồng.

5.3. Hoa Thị Cẩm Nh khai nhận: Sử dụng số điện thoại 0972115xxx nhắn tin đến số điện thoại 0778923xxx của U để mua số đề vào các ngày:

- Ngày 24/3/2023, mua số đề của xổ số Vĩnh Long và Bình Dương với số tiền 256.000 đồng. Kết quả không trúng thưởng. Tổng số tiền đánh bạc là 256.000 đồng.

- Ngày 24/3/2023, mua số đề của xổ số Hà Nội với số tiền 178.000 đồng. Kết quả không trúng thưởng. Tổng số tiền đánh bạc là 178.000 đồng.

- Ngày 25/3/2023, mua số đề của xổ số Thành phố Hồ Chí Minh và Long An với số tiền 290.000 đồng. Kết quả không trúng thưởng. Tổng số tiền đánh bạc là 290.000 đồng.

- Ngày 25/3/2024, mua số đề của xổ số Hà Nội với số tiền 270.000 đồng. Kết quả không trúng thưởng. Tổng số tiền đánh bạc là 270.000 đồng.

- Ngày 26/3/2023, mua số đề của xổ số Tiền Giang và Kiên Giang với số tiền 274.000 đồng. Kết quả không trúng thưởng. Tổng số tiền đánh bạc là 274.000 đồng.

- Ngày 26/3/2024, mua số đề của xổ số Hà Nội với số tiền 178.000 đồng. Kết quả không trúng thưởng. Tổng số tiền đánh bạc là 178.000 đồng.

- Ngày 27/3/2023, mua số đề của xổ số Thành phố Hồ Chí Minh và Đồng Tháp với số tiền 234.000 đồng. Kết quả không trúng thưởng. Tổng số tiền đánh bạc là 234.000 đồng.

- Ngày 29/3/2023, mua số đề của xổ số Đồng Nai với số tiền 80.000 đồng. Kết quả không trúng thưởng. Tổng số tiền đánh bạc là 80.000 đồng.

- Ngày 30/3/2023, mua số đề của xổ số Hà Nội với số tiền 181.000

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2025/HS-ST ngày 26/6/2025 của Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố H (nay là Tòa án nhân dân Khu vực X, Thành phố H) đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Lý Quốc V, Trần Huệ C, Tất Vĩnh H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Lý Quốc V, Trần Huệ C.

Áp dụng Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Tất Vĩnh H.

Xử phạt bị cáo Lý Quốc V 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án. Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng (hai mươi

triệu đồng), tiền phạt được nộp ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật để sung quỹ Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Trần Huệ C 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), tiền phạt được nộp ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật để sung quỹ Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Tất Vĩnh H 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Lê Thị M 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án 25/6/2025.

Giao bị cáo Lê Thị M cho Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Ngày 07/7/2025, bị cáo Tất Vĩnh H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 08/7/2025, các bị cáo Lý Quốc V, Trần Huệ C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Ngày 24/7/2025, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định kháng nghị số 17/QĐ- VKS với nội dung kháng nghị toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2025/HS-ST ngày 25/6/2025 của Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân Khu vực X, Thành phố Hồ Chí Minh) đề nghị hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố xét xử lại theo thủ tục chung do án sơ thẩm không tuyên buộc các bị cáo nộp lại tiền đánh bạc và tiền thu lợi bất chính.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Các bị cáo Lý Quốc V, Trần Huệ C giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Bị cáo Tất Vĩnh H bổ sung yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo.

Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên nội dung kháng nghị phúc thẩm đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2025/HS-ST ngày 25/6/2025 của Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân Khu vực X, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu:

Sau khi xem xét tất cả lời khai, tình tiết trong hồ sơ vụ án, nhận thấy bản án sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo Lý Quốc V và đồng phạm về tội “Đánh bạc” có thiếu sót trong việc không tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền đánh bạc và tiền thu lợi bất chính, cụ thể:

Bản án sơ thẩm số 59/2025/HS-ST ngày 25/6/2025 của Tòa án nhân dân Quận A (nay là Tòa án nhân dân Khu vực X) nhận định: Lý Quốc V chỉ lấy 80% trên tổng số tiền mà khách mua số đề, rồi tổng hợp số đề có số tiền lớn giao lại cho H2 (chưa rõ lai lịch) để hưởng lợi 4% tiền hoa hồng trên tổng số tiền ghi đề mà V giao cho H2 nhưng không làm rõ số tiền thu lợi bất chính này. Bên cạnh đó, kết quả điều tra cũng xác định từng lần đánh bạc với số tiền thắng thua cụ thể nhưng cấp sơ thẩm không buộc các bị cáo nộp lại số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc để sung vào ngân sách Nhà nước. Ngoài ra, bản án sơ thẩm cũng nhận định Trần Huệ C còn nợ V tiền mua số đề là 80.880.000 đồng, Tất Vĩnh H chưa trả tiền đánh bạc nên còn nợ V 23.225.000 đồng tiền ghi đề, đây cũng là số tiền dùng vào việc đánh bạc nhưng cấp sơ thẩm không buộc các bị cáo nộp sung vào ngân sách Nhà nước.

Theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự thì công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội phải được tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước nhưng Bản án sơ thẩm số 59/2025/HS-ST ngày 25/6/2025 của Tòa án nhân dân Quận A chưa điều tra, xác định rõ các số tiền này và buộc các bị cáo phải nộp sung vào ngân sách Nhà nước là có thiếu sót. Do đó, đề nghị hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại theo thủ tục chung.

Luật sư Nguyễn Đỗ Bảo Ch bào chữa cho bị cáo Lý Quốc V trình bày: Kháng nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, quá trình điều tra chưa làm rõ số tiền thu lợi bất chính, và tiền các bị cáo đánh bạc nên đề nghị hủy án sơ thẩm. Tuy nhiên, trong trường hợp Hội đồng xét xử không hủy án thì đề nghị xem xét áp dụng cho bị cáo Lý Quốc V các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan điều tra để làm sáng tỏ vụ án, bị cáo tự nguyện nộp tiền phạt bổ sung số tiền 20.000.000 đồng, bị cáo học thức thấp, nhận thức pháp luật hạn chế, lao động chính trong gia đình, nhiều người phụ thuộc có xác nhận của chính quyền địa phương, mẹ bị cáo tuổi già, có nhiều bệnh nên đề nghị áp dụng điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có việc làm nên xem xét cho bị cáo hưởng án treo để lo cho gia đình.

Luật sư Nguyễn Thị M1 bào chữa cho bị cáo Tất Vĩnh H trình bày: Đồng ý với Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh vì quá trình điều tra chưa làm rõ số tiền hoa hồng, thu lợi bất chính, chênh lệch chi trả trúng đề và chưa buộc các bị cáo nộp lại tiền đánh bạc để tịch thu sung quỹ nhà nước nên cần thiết hủy án để điều tra lại.

Trường hợp Hội đồng xét xử không chấp nhận hủy án thì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Hồng được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật hạn chế, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên ghi đề giúp người khác để hưởng hoa hồng, vợ làm nội trợ, con còn nhỏ, nuôi mẹ già bệnh tật, sự vắng mặt của bị cáo không ai chăm sóc mẹ, vợ cũng đang bị u xơ tử cung nên xin xem xét bị cáo lần đầu phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, công ăn việc làm ổn định, là lao động chính để cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo Lý Quốc V, Tất Vĩnh H đồng ý với bào chữa của Luật sư, không tranh luận bổ sung.

Các bị cáo Trần Huệ C, Lê Thị M không tranh luận.

Các bị cáo Lý Quốc V, Trần Huệ C, Tất Vĩnh H, Lê Thị M nói lời sau cùng xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận A (nay là Cơ quan điều tra Công an Khu vực X, Thành phố Hồ Chí Minh), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận A (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực X, Thành phố Hồ Chí Minh), Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân Quận A (nay là Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân Khu vực X – TP.HCM), Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo đã có đủ cơ sở để kết luận:

Vào lúc 21 giờ 15 phút ngày 31/3/2023, tại trước số 181/16 BT, Phường 9, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, Tổ tuần tra 363 Công an Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Lý Quốc V, Trần Huệ C, Tất Vĩnh H và Lê Thị M có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức ghi số đề, cụ thể như sau:

1. Đối với Lý Quốc V:

- Ngày 20/3/2023, đánh bạc với C với số tiền 63.400.000 đồng của xổ số Miền Nam;

- Ngày 22/3/2023, đánh bạc với C với số tiền 77.400.000 đồng của xổ số Miền Nam;

- Ngày 22/3/2023, đánh bạc với C với số tiền 34.600.000 đồng của xổ số Hà Nội;

- Ngày 23/3/2023, đánh bạc với C với số tiền 85.600.000 đồng của xổ số Miền Nam;

- Ngày 25/3/2023, đánh bạc với số tiền 127.000.000 đồng của xổ số Miền Nam (trong đó V đánh bạc với C là 112.800.000 đồng, với Huệ là 160.000 đồng, với Vĩnh H là 14.040.000 đồng);

- Ngày 25/3/2023, đánh bạc với số tiền 57.000.000 đồng của xổ số Hà Nội (trong đó V đánh bạc với C là 40.800.000 đồng; với Vĩnh H là 16.200.000 đồng);

- Ngày 26/3/2023, đánh bạc với số tiền 97.580.000 đồng của xổ số Miền Nam (trong đó đánh bạc với C là 83.600.000 đồng, với M là 13.392.000 đồng, với Bá P 60.000 đồng).

2. Trần Huệ C đánh bạc với Lý Quốc V 07 lần, cụ thể:

- Lần 01 ngày 20/3/2023, số tiền 63.400.000 đồng;

- Lần 02 ngày 22/3/2023, số tiền 77.400.000 đồng của xổ số Miền Nam;

- Lần 03 ngày 22/3/2023, số tiền 34.600.000 đồng của xổ số Hà Nội;

- Lần 04 ngày 23/3/2023, số tiền 85.600.000 đồng;

- Lần 05 ngày 25/3/2023, số tiền 112.800.000 đồng, của xổ số Miền Nam;

- Lần 06 ngày 25/3/2023, số tiền 40.800.000 đồng của xổ số Hà Nội;

- Lần 07 ngày 26/3/2023, số tiền 83.600.000 đồng.

3. Tất Vĩnh H đánh bạc với 02 lần với Lý Quốc V, cụ thể:

- Lần 01 ngày 25/3/2023 của xổ số Thành phố Hồ Chí Minh và Long An với số tiền 14.040.000 đồng;

- Lần 02 ngày 25/3/2024 của xổ số Hà Nội với số tiền 16.200.000 đồng.

4. Lê Thị M đánh bạc với Lý Quốc V vào ngày 26/3/2023 của xổ số Tiền Giang là 13.392.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo Lý Quốc V, Trần Huệ C đã phạm vào tội “Đánh bạc”, thuộc trường hợp “Tiền hoặc hiện vật dùng để đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên”. Tội phạm, hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự. Hành vi của các bị cáo Tất Vĩnh H, Lê Thị M đã phạm vào tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai.

[3] Xét Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

Quá trình điều tra bị cáo V khai: Bị cáo V chỉ lấy 80% trên tổng số tiền mua số đề rồi tổng hợp số đề có số tiền lớn giao lại cho H2 (chưa rõ lai lịch) để hưởng lợi 4% tiền hoa hồng trên tổng số tiền ghi đề mà V giao cho H2 (không nhớ rõ số thu lợi bao nhiêu) nhưng không điều tra làm rõ số tiền đánh bạc từ bao nhiêu trở lên thì bị cáo V giao lại cho H2? Trong tổng số tiền mà bị cáo V đánh

bạc đối với các bị cáo khác, bị cáo V đã giao cho H2 bao nhiêu? Từ đó tính ra số tiền thu lợi bất chính là bao nhiêu để xử lý theo quy định pháp luật.

Ngoài thiếu sót trên, Hội đồng xét xử nhận thấy: Kết quả điều tra cũng xác định được rõ từng lần đánh bạc với số tiền thắng thua cụ thể nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng biện pháp tư pháp buộc các bị cáo nộp lại số tiền các bị cáo dùng đánh bạc để sung ngân sách Nhà nước là thiếu sót, chưa đảm bảo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Nhận thấy, Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ. Để đảm bảo nguyên tắc xét xử 02 cấp và thực hiện quyền kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không thể sửa bản án theo quy định tại Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xét thấy việc điều tra, xét xử ở cấp sơ thẩm chưa đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được nên cần hủy bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại.

[4] Do hủy bản án sơ thẩm nên không xem xét đơn kháng cáo của các bị cáo.

Số tiền 20.000.000 đồng phạt bổ sung bị cáo Lý Quốc V đã nộp lại sẽ được xem xét khi cấp sơ thẩm thụ lý giải quyết lại vụ án.

[5] Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355; Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị số 17/QĐ- VKS ngày 24/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 59/2025/HS-ST ngày 25/6/2025 của Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân Khu vực X, Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Khu vực X, Thành phố Hồ Chí Minh để chuyển cho Viện kiểm sát nhân dân Khu vực X, Thành phố Hồ Chí Minh điều tra, truy tố, xét xử lại theo thủ tục chung.

3. Tiếp tục duy trì Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Lý Quốc V, Trần Huệ C, Tất Vĩnh H, Lê Thị M kể từ ngày tuyên án phúc thẩm cho đến khi Viện kiểm sát nhân dân Khu vực X, Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý lại vụ án.

Số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng phạt bổ sung bị cáo Lý Quốc V đã nộp (theo biên lai số 0004489 ngày 05/9/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh) sẽ được xem xét khi cấp sơ thẩm thụ lý giải quyết lại vụ án.

4. Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND KV X – TP.HCM; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND KV X – TP.HCM ; (1)
- P.PV06 – CA TP.HCM; (1)
- Chi cục THA KV X – TP.HCM ;(1)
- Bị cáo; (3)
- Luật sư (1)
- Công an TP. HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (21) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên